TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **09**/2021/QĐHG-HNGĐ	*Sơn Động, ngày 04 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG - TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 18 tháng 10 năm 2021, các bên tham gia hòa giải đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc Hôn nhân và gia đình giữa:

* Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn M, xã D, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

* Người bị kiện: Anh Ngọc Văn D, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn M, xã D, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cũng như các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang ngày 18 tháng 10 năm 2021 đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, giữa: Chị Nguyễn Thị S và anh Ngọc Văn D.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Ngọc Văn D thuận tình ly hôn nhau.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ngọc Thùy L, sinh ngày 01/2/2019, giao cho anh Ngọc Văn D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ngọc Tùng D1, sinh ngày 11/7/2014. Về cấp dưỡng nuôi con chị S, anh D không yêu cầu.

Chị Sen, anh Dũng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau ly hôn, không ai được cản trở quyền này của chị S, anh D.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Sơn Động;
- UBND thị trấn A;
- Lưu h/s.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn